

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG-THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

Bản án số: 27/2021/HS-ST
Ngày: 04/02/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Tuấn và ông Trần Hoàng Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 172/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HS ngày 12/01/2021 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 39/TB-TA ngày 25/01/2021 đối với bị cáo:

Phạm Đăng K (tên gọi khác: B), sinh ngày 06/11/1987 tại Ninh Thuận; Nơi thường trú: Khu phố 4, phường K, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 1, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đức D và bà Nguyễn Thị T; Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 04/7/2019 bị Công an huyện N xử phạt 1.500.000đồng do có hành vi đánh bạc trái phép theo Quyết định số 0014133/QĐ-XPVPHC. Bị cáo đã nộp phạt ngày 05/7/2019.

Nhân thân: Ngày 29/5/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố P xử phạt 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/8/2014.

Bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Người làm chứng:

Ông Lâm Đạo P, sinh năm: 1981 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Ông Phạm Hữu L, sinh năm: 1981 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Ông Phan C, sinh năm: 1975 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Ông Lê H, sinh năm: 1963 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Ông Trần Thanh S, sinh năm: 1975 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Ông Võ Duy T, sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 5, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Ông Trần Văn T, sinh năm: 1990 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 5, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Ông Nguyễn Dương Ngọc S, sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Nơi cư trú: S, xã Phước D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 25/5/2020, Công an phường K phối hợp Đội Cảnh sát HS-KT-MT Công an thành phố P tiến hành kiểm tra tại quán cà phê Tạ H, địa chỉ đường Thống N, thuộc khu phố 2, phường K, thành phố P phát hiện 02 chiếu bạc gồm 07 đối tượng đánh bạc ăn thua bằng tiền.

- Chiếu thứ nhất: Phạm Đăng K, Lâm Đạo P, Phạm Hữu L, Phan C đang đánh bạc, với hình thức chơi cờ Đô mi nô ăn thua bằng tiền. Thu giữ tại chiếu bạc: 10.000 đồng, 01 bộ cờ Đôminô.

- Chiếu thứ hai: Lê H, Trần Thanh S, Võ Duy T đã đánh bạc, với hình thức chơi cờ cá ngựa ăn thua bằng tiền. Thu giữ tại Chiếu bạc: 10.000 đồng, 01 bộ cờ cá ngựa 16 quân.

Đồng thời, còn tạm giữ của các đối tượng 05 điện thoại di động, 05 xe mô tô và số tiền 16.174.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định, quán cà phê Tạ H do Trần Văn T làm chủ, T đã để cho 07 đối tượng để đánh bạc ăn thua bằng tiền nhưng không thu tiền xâu. Cụ thể như sau:

Đối với Phạm Đăng K: Khi đến K mang theo 2.315.000 đồng, dùng 200.000 đồng để đánh bạc. Số tiền dùng đánh bạc của K là 200.000 đồng.

Đối với Lâm Đạo P: Khi đến P mang theo 4.854.000 đồng, dùng 154.000 đồng để đánh bạc. Số tiền dùng đánh bạc của P là 154.000 đồng.

Đối với Phạm Hữu L: Khi đến L mang theo và dùng 360.000 đồng để đánh bạc. Số tiền dùng đánh bạc của L là 360.000 đồng.

Đối với Phan C: Khi đến C mang theo 3.156.000 đồng, dùng 56.000 đồng để đánh bạc. Số tiền dùng đánh bạc của P là 56.000 đồng.

Tổng số tiền K, P, L, C dùng để đánh bạc là: 780.000 đồng.

Đối với Lê H: Khi đến H mang theo 1.249.000 đồng, dùng 30.000 đồng để đánh bạc. Số tiền dùng đánh bạc của H là 30.000 đồng.

Đối với Trần Thanh S: Khi đến S mang theo 3.005.000 đồng, dùng 5.000 đồng để đánh bạc. Số tiền dùng đánh bạc của S là 5.000 đồng.

Đối với Võ Duy T: Khi đến T mang theo 400.000 đồng, dùng 150.000 đồng để đánh bạc. Số tiền dùng đánh bạc của T là 150.000 đồng.

Tổng số tiền H, S, T dùng để đánh bạc là: 195.000 đồng.

Cáo trạng số 165/CT-VKSPRTC ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát TP. Phan Rang – Tháp Chàm, truy tố bị cáo Phạm Đăng K về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Đăng K phạm tội “Đánh bạc”; căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Đăng K từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: số tiền 790.000đ dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước và 01 bộ cờ Đôminô 28 con, 01 bộ cờ cá ngựa 16 quân dùng để đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo không tranh luận; Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các nhân chứng, vật chứng thu giữ

và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 25/5/2020, tại quán cà phê Tạ H, địa chỉ đường Thống N, thuộc khu phố 2, phường K, thành phố P, Phạm Đăng K cùng với Lâm Đạo P, Phạm Hữu L, Phan C đánh bạc dưới hình thức chơi cờ Đôminô thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền đánh bạc là 780.000 đồng. Mặc dù, số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng Phạm Đăng K đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 04/9/2019 tính đến ngày phạm tội thì chưa hết thời hạn để được tính là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng số 165/CT-VKSPRTC ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm truy tố bị cáo Phạm Đăng K là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội: Đây là vụ án ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý phù hợp với bị cáo để phòng ngừa tội phạm.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu nhưng đã được xóa án tích nên được áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Đây là vụ án ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo có cơ hội rèn luyện, phấn đấu trở thành công dân tốt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Do đã áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền nên Hội đồng xét xử không khấu trừ thu nhập của bị cáo theo khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho Phạm Đăng K: 2.115.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen; Trả lại cho Nguyễn Thị Hồng H (là vợ của K): 01 xe mô tô hiệu Airblade, màu đen, biển kiểm soát: 85B1-738.03; Trả lại cho Lâm Đạo P: 4.700.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Vsmart, màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu đen, 01 xe mô tô hiệu Yamaha Attila, màu trắng, biển kiểm soát: 85R8-7365; Trả lại cho Phạm Hữu L: 01 xe mô tô hiệu Sirius màu

đỏ, biển kiểm soát: 85B1-00046; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s; Trả lại cho Phan C: 3.100.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu Wave, màu xanh, biển kiểm soát: 85B1-199.56; 01 điện thoại di động hiệu Wiko, màu đen; Trả lại cho Lê H: 1.219.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu Future, biển kiểm soát: 85B1-316.34; Trả lại cho Trần Thanh S: 3.000.000 đồng; Trả lại cho Trần Văn T: 1.270.000 đồng. Đây là những tài sản không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra trao trả lại cho các chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

Đối với: số tiền 790.000đồng (gồm: 20.000đồng thu tại chiếu bạc; 200.000đồng của Phạm Đăng K; 154.000đồng của Lâm Đạo P; 360.000đồng của Phạm Hữu L; 56.000đồng của Phan C) dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với: 01 bộ cờ Đô mi nô 28 quân; 01 bộ cờ cá ngựa 16 quân là công cụ dùng để đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Hành vi của Lâm Đạo P, Phạm Hữu L, Phan C, Lê H, Trần Thanh S, Võ Duy T đã vi phạm vào điểm a, khoản 2, Điều 26 Nghị định số: 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình nên Cơ quan điều tra chuyển cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc là có căn cứ.

Đối với Trần Văn T đã sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình để cho 02 chiếu bạc gồm 07 đối tượng thực hiện hành vi đánh bạc. Tuy nhiên, số tiền đánh bạc chưa đến mức để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đề nghị xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Đăng K bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 và Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đăng K phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Đăng K 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung bị cáo Phạm Đăng K 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Đăng K cho Ủy ban nhân dân phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận là nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo

không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: số tiền 790.000 đồng theo ủy nhiệm chi số 55 ngày 11/12/2020 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Ninh Thuận.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ cờ Đô mi nô 28 quân; 01 bộ cờ cá ngựa 16 quân theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/12/2020 giữa Công an thành phố P và Chi cục thi hành án dân sự thành phố P.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Đăng K phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai; bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Nhà tạm giữ CA TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- UBND P. M, TP. PR-TC;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Vân